

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN BA ĐÌNH  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Bản án số: **64/2022/HSST**  
Ngày 04 tháng 5 năm 2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH**

**Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Nhung**

Các Hội thẩm nhân dân: **1. Ông Phạm Chương Dương**

**2. Bà Trương Châu Giang**

Thư ký Tòa án nhân dân quận Ba Đình ghi biên bản phiên tòa:

**Bà Đồng Minh Hoàn** – Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình tham gia phiên tòa:

**Bà Ngô Thị Thu Thủy** – Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội đưa ra xét xử vụ án hình sự thụ lý số: **37/2022/TL- HSST** ngày 15 tháng 4 năm 2022 đối với:

Bị cáo: **Hà Phương T**– sinh ngày 01/6/2004; ĐKKHKT: Xóm T, xã T, huyện T, tỉnh P; Nơi ở: P1916 tòa nhà P8, Khu đô thị T, phường M, quận H, thành phố H; Nghề nghiệp: không; Văn hóa: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Con ông: Hà Xuân T; Con bà: Hà Thị Mai T; Tiền án, tiền sự: theo danh chỉ bản số 000000030 do công an quận B lập ngày 08/01/2022 bị cáo không có tiền án, tiền sự. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 30/12/2021. Số giam: 5541A2/M2. Có mặt tại phiên tòa.

**Người đại diện theo pháp luật của bị cáo:** Bà Hà Thị Mai T, sinh năm 1982; ĐKNKTT và nơi cư trú: Xóm T, xã T, huyện T, tỉnh P. Là mẹ đẻ của bị cáo. Có mặt tại phiên tòa.

**Trợ giúp viên pháp lý:** Bà Bùi Thị Hải L– Trung tâm Trợ giúp pháp lý NN TP H. Có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Bị cáo Hà Phương T bị Viện kiểm sát nhân dân quận B, thành phố H truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 04h00 ngày 30/12/2021, tại sảnh khách sạn A25 (Địa chỉ: Số 23 P, phường Q, quận B, thành phố H), Tổ công tác Công an phường Q khi đang làm nhiệm vụ phát hiện Hà Phương T có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra hành chính.

Qua kiểm tra, T tự lấy từ trong áo lót phía trước đang mặc 01 túi nilon màu trắng kích thước 05 x 10 cm bên trong chứa 06 viên nén màu xanh và 01 túi nilon màu trắng kích thước 02 x 02 cm bên trong chứa tinh thể màu trắng. Tại chỗ T khai nhận là ma túy tổng hợp và ma túy Ketamine đang mang đi bán cho khách kiếm lời. Tổ công tác đã đưa T về trụ sở Công an phường để làm rõ.

Ngoài số ma túy trên, T còn bị thu giữ:

- 01 điện thoại di động Iphone 7 plus 128gb màu đỏ, bên trong lắp sim số 0565656773, Imei 2747985;

- 01 điện thoại di động Iphone 6 màu ghi, bên trong lắp sim số 0523915202, Imei 3393941.

Tại cơ quan điều tra, Hà Phương T khai nhận: Khoảng 02h22' ngày 30/12/2021, T đang ở nhà thì nhận được tin nhắn zalo từ một người phụ nữ tên “Zy” (chưa xác định nhân thân) với nội dung có khách muốn mua 06 viên ma túy tổng hợp và 01 chỉ Ketamine, rủ T mua số ma túy trên rồi bán lại cho khách ăn chênh lệch như sau: T mua ma túy với giá 5.500.000 đồng và bán cho khách với giá 7.000.000 đồng, “Zy” thu lời 900.000 đồng, T thu lời 600.000 đồng. T đồng ý và gửi số điện thoại 0523915202 của T cho “Zy”. Khoảng 05 phút sau một người đàn ông sử dụng số điện thoại 0336125673 gọi cho T, anh ta giới thiệu là bạn của “Zy” và nhờ T mang ma túy đến cho anh ta ở khách sạn A25 (Địa chỉ: 23 P, phường Q, quận B, thành phố H), T đồng ý. T nhắn tin qua facebook cho một người đàn ông tên “Hoàng L” và thỏa thuận: T mua của L 06 viên ma túy tổng hợp và 01 chỉ Ketamine với giá 5.100.000 đồng (như vậy T thu lời thêm được 400.000 đồng) và thống nhất khi nào khách trả tiền T thì T sẽ nhắn để L nhắn tin số tài khoản để T chuyển khoản cho L, L đồng ý. Khoảng 3h00 cùng ngày, L sử dụng số điện thoại 0829596951 liên lạc với T, rồi mang 01 túi nilon màu trắng chứa 06 viên ma túy tổng hợp và 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa ma túy Ketamine đến bán cho T ở cổng khu P8 T, quận H, thành phố H. Mua xong T cất số ma túy trên vào trong áo lót ngực đang mặc rồi bắt taxi đến khách sạn A25, số 23 P. Khi T vừa bước vào sảnh khách sạn thì bị Tổ công tác Công an phường Q phát hiện bắt quả tang như trên.

Kết luận giám định số 166/KLGD – PC09 ngày 06/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an thành phố H kết luận: “Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon là ma túy loại Ketamine, khối lượng 1,358 gam. 06 viên nén màu xanh đều là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng 2,698 gam”

T khai quen L cách đây khoảng một năm và lưu số điện thoại của L là 0866967605, sau đó T chưa từng liên lạc với L qua số điện thoại trên mà liên lạc qua mạng xã hội facebook. Ngày 30/12/2021, khi bị bắt giữ T đã cung cấp số điện thoại 0866967605 cho Cơ quan điều tra nhưng trong quá trình điều tra, T đã được xem danh sách số điện thoại 0523915202 của mình và đã xác nhận vào ngày 30/12/2021, Hoàng L không sử dụng số điện thoại 0866967605 để liên lạc với T. Qua xác minh, số điện thoại 0866967605 mang tên Đinh Văn B (Sinh năm: 1957, Nơi ở: T, huyện T, tỉnh T). Anh B khai anh đăng ký sử dụng số điện thoại trên cách đây khoảng 06 tháng. Anh

B không biết trước đó ai là người sử dụng số điện thoại trên. Anh B không quen biết với ai tên Hoàng L và Hà Phương T.

Trong ngày 30/12/2021, L sử dụng số điện thoại 0829596951 để liên lạc với T. Qua xác minh, số điện thoại 0829596951 mang tên Trần Văn C (Sinh năm: 1984, Nơi ở: xã Y, huyện Y, tỉnh N). Anh C khai anh không đăng ký, không sử dụng số điện thoại trên và không biết tại sao tên mình lại đăng ký số thuê bao trên.

Cơ quan điều tra đã tiến hành rà soát khu vực lòng đường giữa tòa nhà P8 và tòa nhà P1 (Khu đô thị T) nơi T mua ma túy của L, nhưng chưa phát hiện đối tượng Hoàng L đã bán ma túy cho T.

Đối với số điện thoại 0336125673 (người mua ma túy), qua xác minh chủ sở hữu là Đàm Thị D (Sinh năm: 1996, Địa chỉ: Thôn 1, xã T, huyện T, tỉnh T). Qua xác minh, Công an xã T cho biết D không còn cư trú tại địa phương, đã chuyển đến thôn H, xã Đ, huyện Đ, tỉnh T. Xác minh tại Công an xã Đ không có ai tên Đàm Thị D sinh sống tại địa chỉ này.

Đối với đối tượng sử dụng tài khoản zalo tên “Zy”, đối tượng sử dụng tài khoản facebook “Hoàng L”, người mua ma túy của T, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng do không có thông tin cụ thể nên không có cơ sở để điều tra, làm rõ.

Ngoài lần bán ma túy này, T còn khai nhận đã thực hiện 02 lần bán ma túy vào khoảng tháng 08/2021 và đầu tháng 11/2021, tuy nhiên T không nhớ chính xác thời gian, địa điểm bán ma túy, người mua ma túy, số lượng, đặc điểm ma túy đã bán, do vậy Cơ quan điều tra không có tài liệu, căn cứ để điều tra về những lần mua bán trước của T. Ngoài lời khai của T không còn tài liệu nào khác thể hiện những lần mua bán trước đó, do đó không có căn cứ để truy tố về hành vi mua bán ma túy nhiều lần của T.

Tại Cơ quan điều tra, bị can Hà Phương T đã khai nhận hành vi phạm tội như trên. Lời khai của T phù hợp với lời khai của người làm chứng, người liên quan, kết quả kiểm tra điện thoại thu giữ của T, vật chứng thu giữ, hiện trường vụ án và các tài liệu khác có trong hồ sơ.

Tại cáo trạng số 41/CT-VKS ngày 12 tháng 4 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận B, thành phố H truy tố Hà Phương T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015.

Kiểm sát viên- Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Xét nhân thân: bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, thái độ khai báo thành khẩn, bị cáo khi phạm tội dưới 18 tuổi, ông nội bị cáo là người có công nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 47, Điều 101 Bộ luật hình sự 2015 đề nghị xử phạt Hà Phương T từ 3 năm đến 4 năm tù.

Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 tịch thu và tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa 1,358 gam ma túy loại Ketamine và 2,698 gam ma túy loại MDMA đã qua giám định, có chữ ký của giám định viên và Hà Phương T; Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động Iphone 6 màu

ghi bên trong lắp sim số 0523915202 số Imei 3393941 và 01 điện thoại di động Iphone 7 Plus 128 GB màu đỏ bên trong lắp sim số 0565656773 số Imei 2747985 thu giữ của bị cáo.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo T có quan điểm:

Nhất trí về tội danh và điều luật áp dụng mà Viện kiểm sát đề nghị. Hành vi của bị cáo T thực hiện đã đầy đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét: Bị cáo Hà Phương T phạm tội khi còn ở tuổi chưa thành niên, chưa nhận thức được hết hành vi cũng như hậu quả do mình gây ra, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn; bị cáo đã khai nhận tội, thái độ ăn năn hối cải, bị cáo đã nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật, khi mà tệ nạn ma túy đang là vấn đề nhức nhối của xã hội, bởi chất ma túy là chất gây tác hại rất lớn, ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe con người, là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và tội phạm, tạo nên sự bất ổn định của tình hình trật tự trị an xã hội ở địa phương. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 khoản 2 điều 51, Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và những chứng cứ khác có trong hồ sơ.

#### NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thừa nhận toàn bộ diễn biến vụ án đúng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 04h00 ngày 30/12/2021, tại sảnh khách sạn A25 (Địa chỉ: Số 23 P, phường Q, quận B, thành phố H), Tổ công tác Công an phường Q đã bắt quả tang Hà Phương T có hành vi tàng trữ trái phép 1,358 gam ma túy loại Ketamine và 2,698 gam ma túy loại MDMA, mục đích để bán lại cho con nghiện kiếm lời.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản kết luận giám định cùng các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương. Xét nhân thân bị cáo không có tiền án, tiền sự. Nên áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Khi xem xét quyết định mức hình phạt đối với bị cáo: Hội đồng xét xử xét thái độ của bị cáo tại phiên tòa cũng như tại cơ quan điều tra thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải với hành vi phạm tội của mình, hoàn cảnh gia đình bị cáo có nhiều khó khăn, ông nội bị cáo là người có công được chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh P, Hội

khuyến học Việt Nam tặng Bằng khen nên cần thiết áp dụng điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Bị cáo là vị thành niên dưới 18 tuổi nên cần cho bị cáo được áp dụng mức hình phạt theo quy định tại Điều 101 Bộ luật hình sự 2015.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Xử lý vật chứng: Tịch thu và tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong chứa 1,358 gam ma túy loại Ketamine và 2,698 gam ma túy loại MDMA, có chữ ký của giám định viên và Hà Phương T.

Đối với 01 điện thoại di động Iphone 6 màu ghi bên trong lắp sim số 0523915202 số Imei 3393941 và 01 điện thoại di động Iphone 7 Plus 128 GB màu đỏ bên trong lắp sim số 0565656773 số Imei 2747985 do có liên quan đến hành vi phạm tội nên cần tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Áp dụng khoản 1 Điều 251; Điều 38; Điều 47; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 101 Bộ Luật hình sự năm 2015; các Điều 106; 136; 331; 333 Bộ Luật tố tụng hình sự năm 2015; Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

**2.** Tuyên bố bị cáo Hà Phương T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

**Xử phạt: Hà Phương T 4 (bốn) năm tù.** Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 30/12/2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

#### **Xử lý vật chứng:**

\* **Tịch thu tiêu hủy:** 01 bao niêm phong bên trong có 1,358 gam ma túy loại Ketamine và 2,698 gam ma túy loại MDMA bên ngoài có chữ ký của giám định viên và Hà Phương T (theo biên bản giao, nhận vật chứng số 200 ngày 04 tháng 5 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự quận B).

\* **Tịch thu sung quỹ Nhà nước:** 01 điện thoại di động Iphone 6 màu ghi bên trong lắp sim số 0523915202 số Imei 3393941 và 01 điện thoại di động Iphone 7 Plus 128 GB màu đỏ bên trong lắp sim số 0565656773 số Imei 2747985 (theo biên bản giao, nhận vật chứng số 200 ngày ngày 04 tháng 5 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự quận B).

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện theo pháp luật của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;
- Sở Tư pháp thành phố Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình;
- Trại tạm giam số 1 Công an TP Hà Nội;
- Công an quận Ba Đình;
- Chi cục THA dân sự quận Ba Đình;
- Bị cáo;
- UBND xã Tinh Nhuệ, huyện Thanh Sơn,  
tỉnh Phú Thọ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Nhung

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

